

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHONG ĐIỀN
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **09** /2023/HS-ST
Ngày 29-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG ĐIỀN, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Trường.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Đình Hòa.
2. Ông Hồ Văn Nhân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thanh Trúc, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2023/TLST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 07/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Trần Quang Đ, sinh năm 1988, tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi đăng ký thường trú: Thôn M, xã P, huyện PĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế; chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố V, thị trấn P, huyện PĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần D, sinh năm 1947 và bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1950; có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1994; có một người con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không có; bị bắt tạm giữ ngày 27/11/2022 đến ngày 06/12/2022 được tại ngoại; đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; *có mặt*.

2. Nguyễn Viết T, sinh năm 1987, tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Tổ dân phố V, thị trấn P, huyện PĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Viết Th, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1961; có vợ là Dương Thị M, sinh năm 1990; có hai người con, lớn sinh năm 2015 và nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không có; bị bắt tạm giữ ngày 27/11/2022 đến ngày 06/12/2022 được tại ngoại; đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; *có mặt*.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Anh Nguyễn Viết C, sinh năm 1987; trú tại: Tổ dân phố V, thị trấn P, huyện PD, tỉnh Thừa Thiên Huế; *có mặt*.

2. Anh Nguyễn Viết N, sinh năm 1994; trú tại: Tổ dân phố V, thị trấn P, huyện PD, tỉnh Thừa Thiên Huế; *có mặt*.

3. Anh Nguyễn Viết T1, sinh năm 1988; trú tại: Tổ dân phố V, thị trấn P, huyện PD, tỉnh Thừa Thiên Huế (sau đây gọi là T1 LQ để phân biệt với bị cáo Nguyễn Viết T); *vắng mặt*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 27/11/2022, Nguyễn Viết T biết được Trần Quang Đ ở tại Tổ dân phố V, thị trấn P, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế có cá độ bóng đá Giải vô địch bóng đá Thế giới năm 2022 (sau đây gọi tắt là World Cup 2022) giữa 02 đội Bỉ và Ma-rốc sắp diễn ra vào lúc 20 giờ 00 phút cùng ngày nên T dùng điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy M12 của mình, có cài ứng dụng zalo tên tài khoản “Nguyễn Viết T” nhắn tin đến tài khoản zalo của Trần Quang Đ tên “Đ music” để cá độ bóng đá bằng cách đánh tài/xiu, kèo và tỷ số thắng thua bằng tiền. Cụ thể, T đánh “tài” 5.000.000 đồng, đi trận Bỉ 5.000.000 đồng và ghi các tỉ số với số tiền lần lượt 3-1 là 500.000 đồng, 2-1 là 300.000 đồng, 4-2 là 200.000 đồng và 3-2 là 200.000 đồng đều Bỉ thắng Ma-rốc; tổng cộng số tiền cá cược với Đ là 11.200.000 đồng và hẹn với Đ sẽ thanh toán sau khi kết thúc trận đấu. Do có quan hệ quen biết và ở cùng tổ dân phố nên Đ đồng ý nhận ghi cá cược theo yêu cầu của T. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, khi trận đấu bóng đá đang diễn ra thì Tổ công tác Công an huyện Phong Điền phát hiện, bắt quả tang.

Tại thời điểm bắt, Công an huyện Phong Điền còn phát hiện trong ngày 27/11/2022, Trần Quang Đ cá cược bằng hình thức tỷ số trận bóng đá giữa Bỉ và Ma-rốc với ba người khác với tỷ số và số tiền lần lượt là Nguyễn Viết N 2-1 là 600.000 đồng; Nguyễn Viết C 3-1 là 20.000 đồng, 4-1 là 20.000 đồng, 4-2 là 20.000 đồng, 3-2 là 20.000 đồng, 2-3 là 20.000 đồng và Nguyễn Viết T1 (T1 LQ) 4-1 là 20.000 đồng, 3-1 là 20.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền mà Trần Quang Đ đánh bạc là 11.940.000 đồng.

Vật chứng đã thu giữ gồm:

- 11.940.000 đồng tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy M12, màu xanh đen, đã qua sử dụng, thu của Nguyễn Viết T, có gắn thẻ sim số thuê bao 079 675 9456.

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Redmi, đã qua sử dụng, thu của Trần Quang Đ, có gắn thẻ sim số thuê bao 084 602 0788.

- 01 tờ giấy A4 có ghi cá cược bóng đá giữa Nguyễn Viết T với Trần Quang Đ.

Quá trình điều tra, Trần Quang Đ và Nguyễn Viết T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Ngày 13/01/2023, Công an huyện Phong Điền đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, tịch thu sung công vào quỹ nhà nước số tiền 740.000 đồng trong tổng số tiền 11.940.000 đồng; số tiền còn lại 11.200.000 đồng đang tạm gửi tại Kho bạc Nhà nước huyện Phong Điền.

Các đối tượng Nguyễn Viết C, Nguyễn Viết N và Nguyễn Viết T1 (T1 LQ) đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, chưa có tiền án, tiền sự liên quan đến việc đánh bạc nên không phạm tội; Công an huyện Phong Điền đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính hình thức phạt tiền mỗi người 1.500.000 đồng và cả ba đã thi hành nộp tiền phạt.

Tại Bản Cáo trạng số: 07/CT-VKS-PĐ ngày 22/02/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế đã quyết định truy tố Trần Quang Đ và Nguyễn Viết T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo Trần Quang Đ từ 09 đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng; phạt bổ sung phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo Nguyễn Viết T từ 06 đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Đề nghị căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 11.200.000 đồng là tang số đánh bạc đang gửi tại Kho bạc Nhà nước huyện Phong Điền; tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy M12, màu xanh đen, thu của Nguyễn Viết T và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Redmi, thu của Trần Quang Đ là phương tiện liên hệ thực hiện hành vi đánh bạc; tịch thu tiêu hủy 02 thẻ sim điện thoại di động.

Quá trình điều tra và truy tố, các bị cáo không có ý kiến, khiếu nại gì về các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa, các bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội. Trong lời bào chữa, các bị cáo đều không có ý kiến gì về hành vi, tội danh, hình phạt và các vấn đề khác.

Lời sau cùng của bị cáo Đ: “Bị cáo đã nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật, rất ăn năn hối hận, mong Tòa xem xét giảm nhẹ cho bị cáo có điều

kiện chăm sóc cha mẹ, vợ con”.

Lời sau cùng của bị cáo T: “Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, mong Tòa xem xét giảm nhẹ”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hay khiếu nại gì về các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Các quyết định, hành vi tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai trong quá trình điều tra, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án nên có cơ sở kết luận:

Vào tối ngày 27/11/2022, tại Tổ dân phố V, thị trấn P, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế, Trần Quang Đ đã có hành vi cá cược trận bóng đá giữa đội tuyển Bỉ và Ma-rốc tại World Cup 2022 với Nguyễn Viết T tổng số tiền là 11.200.000 đồng, với Nguyễn Viết N là 600.000 đồng, Nguyễn Viết C là 100.000 đồng và Nguyễn Viết T1 (T1 LQ) là 40.000 đồng bị bắt quả tang khi trận đấu đang diễn ra.

Như vậy, tang số đánh bạc Đ phải chịu là 11.940.000 đồng; tang số đánh bạc T phải chịu là 11.200.000 đồng. Thời điểm thực hiện hành vi, các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự.

Do đó, hành vi của các bị cáo Trần Quang Đ và Nguyễn Viết T phạm vào tội “Đánh bạc”. Tội danh và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của tội phạm, vai trò và nhân thân các bị cáo:

Các bị cáo là người đã thành niên, nhận thức được hành vi đánh bạc trái phép bị pháp luật cấm. Cả hai bị cáo đều đã có vợ, con nhưng không tu dưỡng bản thân để chăm lo gia đình, làm gương tốt cho con. Ngược lại, với ý thức coi thường pháp luật, động cơ háms lợi, mục đích thu lợi bất chính và thói quen vui chơi thiếu lành mạnh đã phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự, an toàn công cộng, ảnh hưởng môi trường văn hóa tốt đẹp ở khu dân cư.

Tuy nhiên, việc đánh bạc mang tính tự phát, mới tiến hành đã bị phát hiện, bắt giữ. Các bị cáo cũng chưa thu được lợi từ việc đánh bạc.

Xét tính chất đồng phạm thì các bị cáo không có sự cấu kết chặt chẽ nên đồng phạm đơn giản; cả hai đều là người thực hành. Trong đó, bị cáo Đ là người trực tiếp làm đầu mỗi cá cược với nhiều người, tại chính nơi kinh doanh của mình, tang số đánh bạc lớn hơn so với bị cáo T nên vai trò của bị cáo Đ cao hơn bị cáo T.

Xét về nhân thân thì các bị cáo đều có nhân thân tốt.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng là các tình tiết giảm nhẹ quy định các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Bị cáo Trần Quang Đ có mẹ đẻ được tặng Huân chương kháng chiến, là người có công với cách mạng nên áp dụng là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở.

[6] Về hình phạt: Trên cơ sở các căn cứ quyết định hình phạt như đã phân tích, cần áp dụng hình phạt tương xứng để răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[7] Về biện pháp chấp hành hình phạt: Xét thấy trước thời điểm thực hiện hành vi phạm tội lần này, các bị cáo đều chấp hành tốt pháp luật; có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; có nơi cư trú rõ ràng; hoàn cảnh gia đình có con nhỏ, cha mẹ đều lớn tuổi; có khả năng tự cải tạo nên đủ điều kiện áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và Nghị quyết của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo để không cần bắt phải chấp hành hình phạt tù mà cho hưởng án treo với sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương là có căn cứ, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[8] Về hình phạt bổ sung:

Trong vụ án này, bị cáo Trần Quang Đ đánh bạc với nhiều người nhằm thu lợi bất chính chưa bị thu giữ khoản tiền nào. Xét thấy cần áp dụng khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 phạt bổ sung phạt tiền với mức tương xứng để răn đe bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Viết T chưa chuyển tiền đánh bạc cho Đ; sau khi bị bắt đã nộp số tiền đánh bạc là 11.200.000 đồng. Xét thấy nếu phạt tiền bổ sung là quá nghiêm khắc với bị cáo nên không áp dụng.

[9] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xét thấy:

- Số tiền 11.200.000 đồng (Mười một triệu hai trăm nghìn đồng) là tang vật đánh bạc, đang nộp vào tài khoản tại Kho bạc Nhà nước huyện Phong Điền tại Ủy nhiệm chi ngày 02/3/2023, cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy M12, màu xanh đen của Nguyễn Viết T và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Redmi của Trần Quang Đ là phương tiện các bị cáo dùng liên đánh bạc cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- 02 thẻ sim kèm theo điện thoại di động đã bị thu giữ thời gian dài, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 tờ giấy, khổ A4 ghi thông tin cá cược giữa Trần Quang Đ và Nguyễn Viết T được lưu theo hồ sơ vụ án nên không xử lý.

[10] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cần buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[11] Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, thời hạn kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Nguyễn Viết T1 (T1 LQ) được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

[12] Các vấn đề khác: Nguyễn Viết C, Nguyễn Viết N và Nguyễn Viết T1 (T1 LQ) có hành vi đánh bạc nhưng tang số dưới 5.000.000 đồng, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc kết án liên quan việc đánh bạc nên Công an huyện Phong Điền xử phạt hành chính là đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Trần Quang Đ và Nguyễn Viết T phạm tội “Đánh bạc”.

2.1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo Trần Quang Đ và Nguyễn Viết T (áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Trần Quang Đ),

- Xử phạt bị cáo Trần Quang Đ: 08 (Tám) tháng tù; cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (Một) năm 04 (Bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Viết T: 06 (Sáu) tháng tù; cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (Một) năm, kể từ ngày tuyên án.

Giao Trần Quang Đ, Nguyễn Viết T cho Ủy ban nhân dân thị trấn Phong Điền, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2.2. Áp dụng khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015,

Phạt bổ sung phạt tiền Trần Quang Đ 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015,

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 11.200.000 đồng (Mười một triệu hai trăm nghìn đồng) đang nộp vào tài khoản tại Kho bạc Nhà nước huyện Phong Điền theo Ủy nhiệm chi ngày 02/3/2023.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy M12, màu xanh đen thu của Nguyễn Viết T và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Redmi thu của Trần Quang Đ.

- Tịch thu tiêu hủy 02 thẻ sim điện thoại di động.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Các bị cáo Trần Quang Đ, Nguyễn Viết T mỗi người phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đối với người vắng mặt tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Công an tỉnh Thừa Thiên Huế (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND huyện Phong Điền;
- Công an huyện Phong Điền;
- CCTHADS huyện Phong Điền;
- Các bị cáo; NCQLNVLQ;
- Lưu: HSPA, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Văn Trường